



táng láng

螳螂

noun · mantis

Example Sentences

wǒ kàn dào yī zhī lǜ sè de táng láng
我看到一只绿色的螳螂。

I saw a green mantis.

táng láng yòng qián tuǐ bǔ zhuō liè wù
螳螂用前腿捕捉猎物。

The mantis catches prey with its front legs.

táng láng shì yì chóng yīn wèi tā chī hài chóng
螳螂是益虫，因为它吃害虫。

The mantis is a beneficial insect because it eats pests.

Trace each character, then write the word on your own.

螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳
螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳	螳		

螂	螂	螂	螂	螂	螂	螂	螂	螂	螂	螂
螂	螂	螂	螂	螂	螂					